

## BÁO CÁO

### Tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng năm và một số nhiệm vụ trọng tâm trong quý IV năm 2023

#### I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 9 THÁNG NĂM 2023

##### 1. Hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh

Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong 9 tháng năm 2023 diễn ra trong bối cảnh tình hình quốc tế và trong nước có nhiều khó khăn, thách thức, tiếp tục biến động, khó dự báo. Cuộc xung đột Nga - Ukraina tiếp tục diễn biến phức tạp; nhu cầu của các thị trường xuất khẩu lớn bị thu hẹp. Ở trong nước, các rủi ro về tỷ giá, lạm phát, khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế còn hiện hữu; giá cả nguyên vật liệu đầu vào vẫn ở mức cao, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống của người dân.

Song với sự chỉ đạo tập trung, quyết liệt của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, cùng với sự đoàn kết, đồng lòng và nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp nên tình hình kinh tế - xã hội đã dần cải thiện, an sinh xã hội được bảo đảm. Kết quả một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu của tỉnh đạt được trong 9 tháng năm 2023 như sau:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) trên địa bàn tỉnh ước đạt 4,35% so với cùng kỳ, cao hơn bình quân chung cả nước (4,24%).

- Giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá so sánh 2010) đạt 694,8 nghìn tỷ đồng, tăng 3,68% so với cùng kỳ, bằng 68,1% kế hoạch cả năm; trong đó, công nghiệp địa phương đạt 31,5 nghìn tỷ đồng, tăng 8% so với cùng kỳ.

- Giá trị xuất khẩu trên địa bàn đạt 20,76 tỷ USD, bằng 84,7% so với cùng kỳ, bằng 59,3% kế hoạch cả năm. Trong đó, giá trị xuất khẩu địa phương đạt 531,4 triệu USD, tăng 1% so với cùng kỳ, bằng 69,5% kế hoạch cả năm.

- Thu ngân sách Nhà nước đạt 11.325 tỷ đồng, bằng 84,4% so với cùng kỳ, đạt 57,9% so với dự toán Bộ Tài chính giao, đạt 56,6% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt 42,9 nghìn tỷ đồng, tăng 8,2% so với cùng kỳ.

- Sản xuất nông nghiệp: Diện tích chè trồng mới và trồng lại đạt 256,5 ha, bằng 61,8% kế hoạch cả năm. Tổng sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 165,7 nghìn tấn, tăng 4,2% so với cùng kỳ, bằng 75,3% kế hoạch cả năm. Diện tích trồng rừng mới tập trung đạt 3.742 ha, giảm 4,4% so với cùng kỳ, bằng 108,9% kế hoạch.

## 2. Kết quả thực hiện trên các lĩnh vực

### 2.1. Về lĩnh vực kinh tế

#### 2.1.1. Tăng trưởng kinh tế và cơ cấu kinh tế

Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) trên địa bàn tỉnh ước đạt 4,35% so với cùng kỳ, cao hơn bình quân chung cả nước (4,24%); trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,83%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 2,85%; khu vực dịch vụ tăng 7,96%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 3,47%.

#### 2.1.2. Lĩnh vực sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh tháng 9/2023 tăng 7,27% so với tháng trước, tăng 6,77% so với cùng kỳ<sup>(1)</sup>. Tính chung 9 tháng năm 2023, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tăng 4,36% so với cùng kỳ<sup>(2)</sup>.

Một số nhóm sản phẩm công nghiệp chủ yếu trong tháng 9/2023 có sản lượng tăng cả so với tháng trước và so với cùng kỳ như: Điện thoại thông minh có giá từ 6 đến dưới 10 triệu đạt 3,2 triệu cái, tăng 12,43% so với tháng trước, tăng 18,50% so với cùng kỳ; máy tính bảng có giá từ 6 triệu đến dưới 10 triệu đồng đạt 267,7 nghìn cái, tăng 2,38% so với tháng trước, gấp trên 12 lần cùng kỳ<sup>(3)</sup>; quặng sắt và tinh sắt chưa nung kết đạt 51 nghìn tấn, tăng 26,6% so với tháng trước, tăng 24,1% so với cùng kỳ; camera truyền hình 7,5 triệu cái, tăng 14,1% so với tháng trước, tăng 14,9% so với cùng kỳ.

Giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh 9 tháng năm 2023 (theo giá so sánh năm 2010) đạt 694,8 nghìn tỷ đồng<sup>(4)</sup>, tăng 3,68% so với cùng kỳ, bằng 68,1% kế hoạch cả năm<sup>(5)</sup>. Trong đó, công nghiệp địa phương đạt 31,5 nghìn tỷ đồng, tăng 8% so với cùng kỳ và công nghiệp khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt 643,8 nghìn tỷ đồng, tăng gần 4% so với cùng kỳ.

#### 2.1.3. Hoạt động tài chính tín dụng

- **Thu ngân sách:** Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh 9 tháng năm 2023 đạt 11.325 tỷ đồng, bằng 84,4% so với cùng kỳ, đạt 57,9% so với dự toán Bộ Tài chính giao; đạt 56,6% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

Trong đó: Thu nội địa đạt 9.320 tỷ đồng, bằng 85,6% so với cùng kỳ, đạt 56,6% so với dự toán Bộ Tài chính giao; đạt 55,1% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

<sup>1</sup> Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 7,49%; ngành khai khoáng tăng 2,56%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 2,22%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí giảm 6,37%.

<sup>2</sup> Trong đó, ngành khai khoáng giảm 2,8%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 4,41%; ngành sản xuất, phân phối điện tăng 4,26% và ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý rác thải, nước thải tăng 10,66%.

<sup>3</sup> Do công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam Thái Nguyên tăng sản lượng sản xuất nhóm sản phẩm có giá trị cao so với cùng kỳ.

<sup>4</sup> Chia theo ngành kinh tế, giá trị sản xuất ngành công nghiệp chế biến, chế tạo đạt 691,2 nghìn tỷ đồng (chiếm 99,5% tổng giá trị sản xuất trên địa bàn tỉnh), tăng 3,67% so với cùng kỳ; ngành sản xuất và phân phối điện ước đạt gần 2,3 nghìn tỷ đồng, tăng 4,47%; ngành cung cấp nước, xử lý rác thải, nước thải 622,4 tỷ đồng, tăng 17,3%; ngành khai khoáng đạt 664,4 tỷ đồng, giảm 0,71% so với cùng kỳ.

<sup>5</sup> Với kết quả sản xuất xiing nghiệp như trên, để hoàn thành kế hoạch năm 2023 (tăng 9,5% so với cùng kỳ) thì giá trị sản xuất công nghiệp quý IV cần phải đạt 325,5 nghìn tỷ đồng, tăng 24,4% so với cùng kỳ, tăng 10,5% so với quý III. Trong đó, công nghiệp địa phương quý IV/2023 cần đạt 14,8 nghìn tỷ đồng, tăng 23% so với cùng kỳ, tăng 12,8% so với quý III/2023.

Thu xuất nhập khẩu đạt 1.952 tỷ đồng, bằng 79,4% so với cùng kỳ, đạt 63,2% so với dự toán Bộ Tài chính giao và HĐND tỉnh giao; các khoản ủng hộ, đóng góp đạt 53 tỷ đồng.

- **Chi ngân sách:** Tổng chi ngân sách địa phương thực hiện 9 tháng năm 2023 đạt 10.047 tỷ đồng, bằng 103,8% so với cùng kỳ, bằng 56% dự toán Bộ Tài chính giao, bằng 52,9% dự toán HĐND tỉnh giao. Trong đó: Chi đầu tư phát triển đạt 3.111,3 tỷ đồng, bằng 109,1% so với cùng kỳ; chi thường xuyên đạt 5.708,3 tỷ đồng, bằng 105,1% so với cùng kỳ; chi chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, dự án, nhiệm vụ khác đạt 1.192,7 tỷ đồng.

- **Hoạt động ngân hàng:** Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Thái Nguyên đã chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tổ chức thực hiện các giải pháp về tiền tệ, tín dụng, hoạt động ngân hàng theo Chỉ thị số 01 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, trong đó định hướng nguồn vốn huy động tăng trưởng 10%, tín dụng tăng trưởng 12%; tín dụng hướng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng nền kinh tế theo chủ trương của Chính phủ; đảm bảo hoạt động tín dụng an toàn, hiệu quả; tiếp tục kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng.

Tổng nguồn vốn huy động của các tổ chức tín dụng đến 30/9/2023 đạt 101.000 tỷ đồng, tăng 5,32% so với 31/12/2022; dư nợ cho vay đạt 86.600 tỷ đồng, tăng 4,51% so với 31/12/2022. Nợ xấu là 1.394 tỷ đồng, chiếm 1,62%/tổng dư nợ.

#### **2.1.4. Lĩnh vực sản xuất nông, lâm nghiệp**

Trong tháng 9 năm 2023, điều kiện thời tiết khá thuận lợi cho cây trồng, vật nuôi sinh trưởng và phát triển; các địa phương trong tỉnh đã chủ động thực hiện chủ trương chuyển đổi cơ cấu cây trồng, hình thành các vùng sản xuất tập trung, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm; chăn nuôi được duy trì ổn định, công tác kiểm soát, phòng, chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm cơ bản được thực hiện tốt.

- **Trồng trọt:** Tổng diện tích gieo trồng cây trồng cây hàng năm đạt 109,7 nghìn ha, giảm 1,2% so với cùng kỳ; trong đó, cây lương thực có hạt đạt 82,7 nghìn ha, bằng 102,3% kế hoạch, giảm 1% so với cùng kỳ<sup>(6)</sup>.

Tổng diện tích trồng chè đến nay đạt gần 22,3 nghìn ha, tăng 0,2% so với cùng kỳ. Sản lượng chè búp tươi đạt 223 nghìn tấn, tăng 3,1% so với cùng kỳ, bằng 85,1% kế hoạch.

- **Chăn nuôi:** Hiện nay sản xuất chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh phát triển ổn định, tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm vẫn đang

<sup>6</sup> Chia ra, diện tích cây lúa đạt 67,6 nghìn ha, giảm 1% so với cùng kỳ, bằng 102% kế hoạch; cây ngô đạt 15,1 nghìn ha, giảm 1% so với cùng kỳ, bằng 103,8% kế hoạch; diện tích rau các loại đạt 15,3 nghìn ha, tăng 0,7% so với cùng kỳ, bằng 102% kế hoạch.

được kiểm soát tốt. Tổng sản lượng thịt hơi xuất chuồng 9 tháng năm 2023 trên địa bàn tỉnh đạt 165,7 nghìn tấn, bằng 75,3% kế hoạch năm, tăng 4,2% so với cùng kỳ<sup>7</sup>.

*Về giá bán sản phẩm chăn nuôi:* Chỉ số giá sản phẩm chăn nuôi các tháng năm nay có xu hướng giảm so với cùng kỳ. Chỉ số giá sản phẩm chăn nuôi quý Chỉ số giá bán sản phẩm chăn nuôi 9 tháng năm 2023 giảm 5,5% so với cùng kỳ.

- **Lâm nghiệp:** Tính từ đầu năm đến ngày 15/9/2023, diện tích rừng trồng mới tập trung toàn tỉnh đạt 3.742 ha, bằng 108,9% kế hoạch, giảm 4,4% so với cùng kỳ. Thực hiện phong trào “*Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ*” gắn với thực hiện Đề án trồng 1 tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025, từ năm 2021 đến nay, tỉnh Thái Nguyên đã trồng được 9,18 triệu cây xanh (đạt 131% kế hoạch); số cây xanh được cập lên phần mềm quản lý cây xanh ThaiNguyen SmartTrees đạt 8,31 triệu cây. Tính chung 9 tháng năm 2023, sản lượng gỗ khai thác trên địa bàn tỉnh đạt 222 nghìn m<sup>3</sup>, tăng 2,8% so với cùng kỳ.

- **Thủy sản:** Hoạt động nuôi trồng thủy sản đã có nhiều chuyển biến tích cực, nhiều diện tích đã được chuyển sang nuôi thâm canh và bán thâm canh với đối tượng nuôi có giá trị kinh tế cao, hình thành một số vùng nuôi trồng thủy sản tập trung theo mô hình tổ hợp tác, hợp tác xã tại huyện Phú Bình, huyện Đại Từ, huyện Định Hóa... Tổng diện tích mặt nước nuôi trồng thủy sản tính đến cuối tháng 9 năm 2023 đạt gần 6.000 ha; tổng sản lượng thủy sản thu hoạch đạt gần 12,1 nghìn tấn, bằng 67% kế hoạch, tăng 5,4% so với cùng kỳ.

### 2.1.5. Về thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới

Chương trình xây dựng nông thôn mới được quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện bảo đảm chất lượng, tiến độ. Hoàn thành việc công nhận 10 xã đạt chuẩn NTM, 09 xã đạt chuẩn NTM nâng cao, 04 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu năm 2022. Tính đến thời điểm hiện nay, tỉnh Thái Nguyên đã có 04 địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM là thành phố Thái Nguyên, thành phố Sông Công, thành phố Phổ Yên và huyện Phú Bình. Tính đến nay, toàn tỉnh hiện có 110/126 xã đạt chuẩn NTM, đạt 87,3%; 19 xã đạt chuẩn NTM nâng cao; 05 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu; 90 xóm nông thôn mới kiểu mẫu; bình quân đạt 17,9 tiêu chí/xã và không có xã dưới 10 tiêu chí.

**2.1.6. Công tác phòng, chống thiên tai:** Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh xảy ra 10 đợt thiên tai (*giảm 06 đợt so với cùng kỳ*), làm 02 người chết (*giảm 01 người so với cùng kỳ*) và thiệt hại về tài sản ước tính trên 24 tỷ đồng (*giảm 41 tỷ đồng so với cùng kỳ*). Ngay sau khi có sự cố xảy ra, UBND tỉnh, Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ban, ngành, các huyện, thành phố và các đơn vị trên địa bàn tỉnh kịp thời triển khai công tác khắc phục sự cố, hỗ trợ, động viên các gia đình bị thiệt hại, đảm bảo ổn định cuộc sống cho nhân dân.

<sup>7</sup> Trong đó, sản lượng thịt lợn hơi đạt gần 82,2 nghìn tấn (*chiếm 49,6% tổng sản lượng thịt hơi xuất chuồng*), bằng 83,4% kế hoạch, tăng 1,3% so với cùng kỳ; sản lượng thịt gà hơi đạt 68,9 nghìn tấn (*chiếm 41,6%*), bằng 70,3% kế hoạch, tăng 7,1% so với cùng kỳ.

### **2.1.7. Thương mại, dịch vụ và chỉ số giá tiêu dùng**

- Về xuất, nhập khẩu:

+ Giá trị xuất khẩu hàng hóa trên địa bàn tỉnh 9 tháng năm 2023 đạt 20,8 tỷ USD, giảm 15,3% so với cùng kỳ, bằng 59,3% kế hoạch năm. Trong đó, xuất khẩu địa phương đạt 531,4 triệu USD, tăng 1% so với cùng kỳ, đạt 69,5% kế hoạch năm; xuất khẩu của khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 20,2 tỷ USD, giảm 15,7% so với cùng kỳ.

+ Giá trị hàng hóa nhập khẩu 9 tháng năm 2023 đạt 11,9 tỷ USD, giảm 19,4% so với cùng kỳ. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước đạt 331,6 triệu USD, giảm 1,8%<sup>(8)</sup>; khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 11,6 tỷ USD, giảm 19,8% so với cùng kỳ.

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội tháng 9/2023 ước đạt 5.625 tỷ đồng, tăng 3,4% so với tháng trước, tăng 5,21% so với cùng kỳ. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội 9 tháng năm 2023 đạt 49.913 tỷ đồng, tăng 26,8% so với cùng kỳ.

- Về giá tiêu dùng: Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 9/2023 tăng 0,93% so với tháng trước, tăng 0,56% so với tháng 12 năm trước và giảm 0,11% so với cùng kỳ. CPI bình quân 9 tháng năm 2023 tăng 0,97% so với bình quân cùng kỳ<sup>(9)</sup>.

### **2.1.8. Đăng ký kinh doanh, cấp Giấy chứng nhận đầu tư và giải ngân vốn đầu tư công**

- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội: Tính chung 9 tháng năm 2023, tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn tỉnh ước đạt 42,9 nghìn tỷ đồng<sup>(10)</sup>, tăng 8,2% so với cùng kỳ.

- Về Đăng ký kinh doanh, cấp Giấy chứng nhận đầu tư: Lũy kế 9 tháng năm 2023, toàn tỉnh cấp mới đăng ký kinh doanh cho 811 doanh nghiệp với số vốn đăng ký 7.760 tỷ đồng, cấp điều chỉnh thay đổi cho 1.302 doanh nghiệp, cấp thành lập 337 đơn vị trực thuộc, tạm ngừng hoạt động 669 doanh nghiệp; số doanh nghiệp giải thể là 72 doanh nghiệp; số doanh nghiệp quay trở lại hoạt động là 356 doanh nghiệp. Tổng số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đến thời điểm báo cáo là 9.579 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký là 143.141 tỷ đồng.

<sup>8</sup> Trong đó, khu vực kinh tế nhà nước đạt 22,4 triệu USD, giảm 25,8%; khu vực kinh tế tư nhân đạt 309,2 triệu USD, tăng 0,5%.

<sup>9</sup> Trong 11 nhóm hàng hóa, dịch vụ tính chỉ số giá: 8/11 nhóm có chỉ số giá tăng; trong đó, tăng cao nhất là nhóm giáo dục (+14,60%), làm CPI chung tăng 0,62 điểm phần trăm; tiếp đến là nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống (+2,28%); nhóm hàng hóa và dịch vụ khác (+1,83%); nhóm đồ uống và thuốc lá (+1,09%); nhóm thuốc và dịch vụ y tế (+0,8%); nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình (+0,75%); nhóm văn hóa giải trí và du lịch (+0,53%); nhóm nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng (+0,51%).

3/11 nhóm hàng hóa, dịch vụ có chỉ số giá giảm là: Nhóm giao thông (-5,71%), tác động làm CPI chung giảm 0,59 điểm phần trăm; nhóm bưu chính viễn thông (-1,43%); nhóm may mặc, mũ nón, giày dép (-0,05%).

<sup>10</sup> Trong đó: vốn nhà nước đạt 7,7 nghìn tỷ đồng (chiếm 17,9% tổng vốn đầu tư) tăng 2,6% so với cùng kỳ; vốn ngoài nhà nước đạt 19,8 nghìn tỷ đồng (chiếm 46,1%), tăng 9,2% so với cùng kỳ; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt 15,4 nghìn tỷ đồng (chiếm 35,9%), tăng 9,9% so với cùng kỳ.

Tính chung 9 tháng năm 2023, toàn tỉnh cấp Quyết định chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư với 08 dự án với tổng số vốn 1.424,22 tỷ đồng; cấp Quyết định chấp thuận nhà đầu tư cho 10 dự án với tổng số vốn 7.002 tỷ đồng; điều chỉnh tăng vốn cho 02 dự án với số vốn 919 tỷ đồng. Lũy kế đến nay, tổng số dự án ngoài ngân sách sử dụng vốn đầu tư trong nước còn hiệu lực là 861 dự án với số vốn đăng ký khoảng 158.720 tỷ đồng.

*- Về công tác quản lý khu công nghiệp*

Theo Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, tỉnh Thái Nguyên được quy hoạch 11 khu công nghiệp. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 05 khu công nghiệp<sup>(11)</sup> đã đi vào hoạt động; 02 khu công nghiệp<sup>(12)</sup> đã được UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, đang tiến hành các bước thu hút, lựa chọn nhà đầu tư; 04 khu công nghiệp<sup>(13)</sup> đã được HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết về nhiệm vụ lập quy hoạch chung, quy hoạch phân khu; hiện nay Ban Quản lý các KCN đang tiến hành các bước lập đồ án quy hoạch chung, quy hoạch phân khu.

Đối với các dự án trong khu công nghiệp, 9 tháng đầu năm 2023, Ban Quản lý các KCN Thái Nguyên đã thực hiện cấp mới 25 Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 25 dự án FDI với tổng vốn đăng ký đầu tư là 170,95 triệu USD; cấp điều chỉnh 73 lượt điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, trong đó có: 14 lượt điều chỉnh tăng tổng vốn đầu tư, số vốn tăng thêm là 75,07 triệu USD và 919 tỷ đồng. Lũy kế trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên có tổng số 283 dự án còn hiệu lực, trong đó có 156 dự án FDI và 127 dự án DDI.

*- Về công tác quản lý cụm công nghiệp:* Theo Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, tỉnh Thái Nguyên được quy hoạch 41 cụm công nghiệp (CCN) với tổng diện tích 2.067ha. Tính đến nay, tỉnh Thái Nguyên có 11 CCN đã đi vào hoạt động, thu hút 60 dự án tạo việc làm cho khoảng 10.897 lao động; có 21/41 CCN đã có chủ đầu tư hạ tầng, đang triển khai xây dựng với tổng vốn đăng ký đầu tư hạ tầng là 5.701 tỷ đồng.

*- Về thu hút đầu tư FDI:* Tính chung 9 tháng đầu năm 2023, toàn tỉnh có 29 dự án FDI cấp mới với tổng số vốn đăng ký đạt 201,3 triệu USD, 10 lượt dự án tăng vốn với số vốn đăng ký đạt 19,53 triệu USD. Lũy kế đến nay trên địa bàn tỉnh có 199 dự án FDI còn hiệu lực với tổng mức đầu tư đạt gần 10,57 tỷ USD.

*- Về giải ngân vốn đầu tư công:* Tổng số kế hoạch vốn do Thủ tướng Chính phủ giao là 7.863,264 tỷ đồng; Số kế hoạch vốn do địa phương giao trên địa bàn toàn tỉnh là 8.763,415 tỷ đồng. Lũy kế thanh toán vốn từ đầu năm đến hết tháng 9/2023 (30/9/2023): 4.104/7.863 tỷ đồng, đạt 52,2% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao.

<sup>11</sup> KCN Yên Bình; KCN Diềm Thụy, KCN Sông Công I, KCN Sông Công II, KCN Nam Phổ Yên.

<sup>12</sup> KCN đô thị - dịch vụ Phú Bình và KCN Sông Công II giai đoạn 2.

<sup>13</sup> KCN đô thị - dịch vụ Tây Phổ Yên, KCN Yên Bình 2, KCN Yên Bình 3, KCN Thượng Đình.

## **2.2. Về lĩnh vực văn hóa, xã hội**

### **2.2.1. Hoạt động xã hội**

*Lĩnh vực giảm nghèo và chính sách xã hội:* Công tác giảm nghèo và chính sách xã hội được quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả. Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, đặc biệt là chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, cứu trợ đột xuất, trợ giúp xã hội, giảm nghèo, chăm sóc và trợ giúp người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

Nhân dịp kỷ niệm 76 năm ngày Thương binh Liệt sỹ (27/7/1947-27/7/2023), tỉnh đã tổ chức nhiều hoạt động ý nghĩa, tổ chức nhiều đoàn đại biểu thăm, tặng quà người có công, thân nhân người có công và các trung tâm trong và ngoài tỉnh (*toàn tỉnh tặng 58.076 suất quà, với tổng số số tiền là 15,69 tỷ đồng*); dâng hương, viếng nghĩa trang liệt sỹ, di tích lịch sử tại tỉnh ngoài như: Nghĩa trang liệt sỹ quốc gia Trường Sơn tỉnh Quảng Trị và khu mộ liệt sỹ Thái Nguyên - Bắc Kạn; di tích lịch sử quốc gia Ngã Ba Đồng Lộc; nghĩa trang quốc tế Việt Lào - Bá Thước, Thanh Hoá; nghĩa trang liệt sỹ quốc gia Anh Sơn, Nghệ An; nghĩa trang liệt sỹ quốc gia Vị Xuyên - Hà Giang...

*Công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em* tiếp tục được các ngành chức năng của tỉnh quan tâm, chú trọng. Thực hiện tổ chức thành công Diễn đàn trẻ em tỉnh Thái Nguyên năm 2023; Chương trình “*Vui tết Trung thu*” năm 2023 cho 250 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh; cử 03 đại biểu thiếu nhi tham dự Phiên họp giả định “*Quốc hội trẻ em*” lần thứ nhất năm 2023. Phối hợp với Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam và tổ chức Operation Smile thực hiện khám cho 208 người khuyết tật và chỉ định phẫu thuật cho 90 người tại Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên.

### **2.2.2. Hoạt động văn hoá, thể thao, du lịch**

Thực hiện hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực: Văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình. Trên địa bàn tỉnh đã triển khai thực hiện kế hoạch, tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền, văn hóa, nghệ thuật, kỷ niệm các sự kiện lớn của đất nước, của tỉnh như: Triển khai tổ chức các hoạt động kỷ niệm 80 năm ra đời “*Đề cương về văn hóa Việt Nam*” (1943-2023); tổ chức các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân Quý Mão năm 2023: Lễ hội Thơ Nguyên tiêu, Hội báo Xuân Thái Nguyên, kỷ niệm 78 năm Ngày Cách mạng tháng Tám thành công (19/8/1945-19/8/2023) và Ngày Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945-02/9/2023) gắn với kỷ niệm 78 năm Ngày thành lập chính quyền cách mạng tỉnh Thái Nguyên (20/8/1945-20/8/2023)...

Thể thao thành tích cao và thể thao phong trào đạt nhiều kết quả nổi bật tại các giải thể thao toàn quốc, khu vực, thế giới. Duy trì tập luyện thường xuyên của các đội tuyển thể dục thể thao với 275 vận động viên. Tham gia thi đấu 32/50

giải thể thao toàn quốc và quốc tế, kết quả đạt 303 huy chương bao gồm 105 HCV, 70 HCB, 128 HCD<sup>(14)</sup>. Cung cấp cho đội tuyển quốc gia 30 vận động viên và 02 huấn luyện viên.

Hoạt động du lịch tiếp tục được triển khai với nhiều hoạt động đa dạng và hình thức phong phú như: Khai mạc Mùa du lịch Thái Nguyên 2023; tổ chức thành công Hội nghị xúc tiến quảng bá du lịch Thái Nguyên tại thành phố Hà Nội năm 2023; tham gia Ngày hội Du lịch thành phố Hồ Chí Minh năm 2023, Lễ hội văn hóa ẩm thực ba miền Bắc - Trung - Nam và Hà Giang năm 2023; Lễ hội Tết Trung thu 2023... Tiếp tục duy trì hiệu quả công tác quảng bá, xúc tiến du lịch Thái Nguyên trên Website du lịch Thái Nguyên, Cổng du lịch thông minh và các kênh quảng bá trên nền tảng mạng xã hội; tiếp tục đẩy mạnh công tác tư vấn, kết nối, hỗ trợ các công ty lữ hành và khách du lịch có nhu cầu đến du lịch tại tỉnh Thái Nguyên.

### **2.2.3. Lĩnh vực giáo dục và đào tạo**

Toàn tỉnh đã hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2022-2023 theo đúng Khung kế hoạch năm học, với nhiều thành tích nổi bật trong các kỳ thi học sinh giỏi quốc gia, quốc tế. Bước vào năm học 2023 - 2024, tỉnh đã ban hành Khung kế hoạch năm học; chuẩn bị cơ sở vật chất, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và lựa chọn sách giáo khoa, tài liệu giáo dục địa phương; tổ chức tốt Lễ khai giảng và “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường” năm học 2023 - 2024 tại 100% cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh, bảo đảm đúng thời gian và Khung kế hoạch năm học của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của tỉnh; trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quyết định số lượng hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ tại các trường mầm non, phổ thông công lập năm học 2023 - 2024 thuộc tỉnh Thái Nguyên quản lý.

Chất lượng giáo dục được nâng cao; công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia tiếp tục được các địa phương quan tâm chỉ đạo, đầu tư hiệu quả, đạt kết quả tích cực. Hiện nay, toàn tỉnh có 606/686 trường học các cấp đạt trường chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 88,34%<sup>(15)</sup>.

### **2.2.4. Lĩnh vực y tế**

Công tác khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế được ngành Y tế đảm bảo đủ nhân lực, thuốc, vật tư, thiết bị; bố trí cơ sở giường bệnh, phương tiện cấp cứu, sẵn sàng đáp ứng, phục vụ tốt nhất các trường hợp phải đến viện khám chữa bệnh. Chất lượng khám chữa bệnh tại các bệnh viện tiếp tục được chú trọng.

Công tác tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 được triển khai kịp thời, hiệu quả và đạt kết quả tích cực: Tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên được tiêm đủ 2 mũi đạt trên 99,3%, tiêm liều nhắc lại đạt 88,3%; tỷ lệ trẻ em từ 12 đến dưới 18 tuổi được tiêm đủ 2 mũi đạt 99,4%, tiêm liều nhắc lại đạt 86,3%; tỷ lệ trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi được tiêm đủ 2 mũi đạt 87,7%.

<sup>14</sup> Trong đó, có 24 huy chương (10HCV, 04 HCB, 10HCD) tại giải thể thao thế giới, Châu Á, Đại hội thể thao Đông Nam Á lần thứ 32.

<sup>15</sup> Trong đó, mầm non có 210/248 trường, đạt tỷ lệ 84,68%; tiểu học có 203/210 trường, đạt tỷ lệ 96,67%; trung học cơ sở có 170/192 trường, đạt tỷ lệ 88,54%; trung học phổ thông có 23/36 trường, đạt tỷ lệ 63,89%.

Công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm: Ngành chức năng tiếp tục triển khai hoạt động phòng ngừa, ngăn chặn và khắc phục các sự cố về an toàn thực phẩm, ngộ độc thực phẩm trên địa bàn tỉnh, giám sát mối nguy ô nhiễm thực phẩm; thực hiện các hoạt động truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của người quản lý, người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và người tiêu dùng về đảm bảo an toàn thực phẩm thông qua các phương tiện truyền thông, các kênh báo, đài. Trong 9 tháng năm 2023, trên địa bàn tỉnh không xảy ra ngộ độc thực phẩm tập thể.

### ***2.2.5. Lĩnh vực khoa học công nghệ, công tác thông tin truyền thông***

Công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ được quan tâm, có nhiều chuyển biến tích cực. Các ngành chức năng thực hiện tốt công tác quản lý các đề tài, dự án khoa học và công nghệ đang triển khai thông qua các việc: Quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh; thẩm định công nghệ các dự án đầu tư; thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ hạt nhân, tiêu chuẩn đo lường chất lượng; sở hữu trí tuệ, thông tin và thống kê khoa học và công nghệ; thực hiện các dịch vụ công thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ. Tổ chức thành công Hội thảo quốc tế về vật liệu và linh kiện tiên tiến lần thứ 4 (IWAMD 2023) tại Thái Nguyên.

Công tác quản lý nhà nước về thông tin, truyền thông được chú trọng, tăng cường. Các cơ quan thông tin, truyền thông của tỉnh thực hiện việc đưa tin, bài báo đảm bảo kịp thời, chính xác; công tác kiểm tra, đánh giá, giám sát, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng cho các hệ thống phục vụ chính quyền điện tử, chính quyền số được thực hiện thường xuyên. Chương trình, kế hoạch thực hiện chuyển đổi số theo Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh được quan tâm đẩy mạnh thực hiện và đạt được nhiều kết quả trên cả 03 lĩnh vực: Chính quyền số, Kinh tế số và Xã hội số. Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 được triển khai tích cực. Việc triển khai, cập nhật các tính năng mới trên ứng dụng C-ThaiNguyen, Thái Nguyên-ID, Sổ tay Đảng viên điện tử được chú trọng đã hỗ trợ tích cực, hiệu quả trong công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh.

## **2.3. Về lĩnh vực nội chính**

### ***2.3.1. Công tác tổ chức, thi đua khen thưởng, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền địa phương***

Công tác tổ chức bộ máy, biên chế, cải cách hành chính, công tác cán bộ, công chức, viên chức và thi đua khen thưởng được thực hiện theo đúng quy định. Tiếp tục thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ; quản lý chặt chẽ biên chế, chỉ đạo các địa phương khẩn trương thực hiện tuyển dụng đội ngũ giáo viên còn thiếu được giao theo Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị. Thực hiện chế độ chính sách, điều động, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện thường xuyên, kịp thời, đúng quy định. Công tác

cải cách hành chính của tỉnh tiếp tục được Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh quan tâm; các đơn vị, địa phương tích cực, chủ động triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ Chương trình cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch cải cách hành chính năm 2023. Công tác kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra công vụ được tăng cường, qua đó góp phần khắc phục những tồn tại, hạn chế, chấn chỉnh kỷ luật kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Kết quả xếp hạng chỉ số cải cách hành chính (Par index) năm 2022 tỉnh Thái Nguyên xếp vị trí thứ 9/63 tỉnh, thành phố (*giảm 03 bậc so với năm 2021*); chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022 tỉnh Thái Nguyên xếp thứ 25/63 tỉnh, thành phố (*tăng 03 bậc so với năm 2021*); chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2022 nằm trong nhóm các tỉnh có nhóm điểm trung bình cao với tổng điểm đạt 43,01 điểm; Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) năm 2022 xếp thứ 02/63 tỉnh, thành phố trong cả nước (*tăng 09 bậc so với năm 2021*).

### **2.3.2. Công tác tiếp công dân, thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo**

- Công tác tiếp công dân, tiếp nhận xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân được quan tâm thực hiện. Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, UBND các huyện, thành phố, các Sở, ban, ngành tiếp công dân theo đúng lịch quy định. Trong 9 tháng năm 2023, tổng số lượt tiếp công dân của các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh 5.529 lượt người, giảm 0,2% so với cùng kỳ; có 47 lượt đoàn đông người, tăng 24 lượt đoàn so với cùng kỳ. Tổng số đơn tiếp nhận trong 9 tháng năm 2023 là 5.783 đơn, trong đó có 88 đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết (*khiếu nại 47 đơn, tố cáo 41 đơn*), giảm 3,3% so với cùng kỳ năm 2022; số đơn đề nghị, kiến nghị, phản ánh và đơn không thuộc thẩm quyền 5.695 đơn.

Về giải quyết khiếu nại: Đã giải quyết 50 vụ việc trong tổng số 58 vụ việc thuộc thẩm quyền, đạt 86,2%<sup>(16)</sup>. Số vụ việc khiếu nại mới phát sinh, đang giải quyết 08 vụ việc; số vụ việc tồn đọng chưa giải quyết 0 vụ việc.

Về giải quyết tố cáo: Đã giải quyết 41 vụ việc trong tổng số 51 vụ việc thuộc thẩm quyền, đạt 80,4%<sup>(17)</sup>. Số vụ việc đang giải quyết 10 vụ việc; số vụ việc tồn đọng chưa giải quyết 0 vụ việc.

- Công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng thực hiện theo quy định của Luật Thanh tra, Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn liên quan. Trong 9 tháng năm 2023, công tác thanh tra được triển khai thực hiện, qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện 371 cơ quan, tổ chức, cá nhân sai phạm; kiến nghị xử lý các hình thức về kinh tế 17.006,6 triệu đồng, đã xử lý các hình thức về kinh tế 13.725,6 triệu đồng.

<sup>16</sup> Qua phân tích kết quả giải quyết có 2,0% khiếu nại đúng (01 vụ việc); 6,0% khiếu nại đúng một phần (03 vụ việc) và 92,0% khiếu nại sai (46 vụ việc).

<sup>17</sup> Qua phân tích cho thấy, có 2,4% tố cáo đúng (01 vụ việc), có 7,3% tố cáo đúng một phần (03 vụ việc) và 90,3% tố cáo sai (37 vụ việc).

### ***2.3.3. Công tác đối ngoại***

Công tác quản lý đoàn ra, đoàn vào và các công tác lãnh sự thực hiện theo đúng quy định của pháp luật; chủ động phối hợp, hướng dẫn các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài triển khai các hoạt động, dự án trên địa bàn tỉnh. Các hoạt động kết nối, tìm hiểu, mở rộng mối quan hệ hợp tác cấp địa phương được đẩy mạnh. Hoạt động đối ngoại về kinh tế tiếp tục được đẩy mạnh, gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Tổ chức thành công chương trình làm việc với Đại sứ quán Úc; Đoàn lãnh đạo cấp cao của Tổ hợp Samsung Việt Nam; Chương trình giao lưu Kỷ niệm 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Nhật Bản (21/9/1973-21/9/2023). Thành lập Đoàn công tác của tỉnh Thái Nguyên đi xúc tiến đầu tư, thăm và làm việc tại Hàn Quốc; Đoàn công tác của tỉnh Thái Nguyên đi Nhật Bản và Úc và Đoàn công tác tỉnh Thái Nguyên đi xúc tiến đầu tư và thương mại tại Cuba và Hoa Kỳ.

### ***2.3.4. Công tác dân tộc, tôn giáo***

Các chính sách dân tộc được quan tâm triển khai thực hiện, công tác chăm lo cho người có công cách mạng, hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa và đối tượng khó khăn được chú trọng và triển khai đầy đủ. Ngành chức năng và các địa phương đang tích cực triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh. Các hoạt động tôn giáo trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định, tuân thủ theo quy định của pháp luật.

### ***2.3.5. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường***

Công tác quản lý về tài nguyên và môi trường tiếp tục được triển khai thực hiện theo quy định. Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản được tăng cường, đặc biệt trong việc kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn, giải tỏa các hoạt động khoáng sản trái phép. Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được quan tâm; rà soát Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025 và đơn đốc UBND các huyện, thành phố hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030. Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động triển khai việc tổ chức lấy ý kiến nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) theo chỉ đạo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương.

Ngành chức năng tiếp tục phối hợp với UBND cấp huyện, các đơn vị có liên quan, tổ chức xác định giá đất, xây dựng phương án giá đất để tham mưu cho UBND tỉnh phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường GPMB, giá đất để giao đất tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng đất, giá đất để đấu giá quyền sử dụng đất... trên địa bàn tỉnh theo quy định.

### ***2.3.6. Công tác quốc phòng, quân sự địa phương***

Công tác quốc phòng, quân sự địa phương được tăng cường, lực lượng vũ trang địa phương duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, phối hợp chặt chẽ với các lực lượng tham gia phòng, chống cháy, nổ, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ. Các huyện, thành phố tổ chức thành công

lễ giao nhận quân, đủ 100% chỉ tiêu<sup>(18)</sup>, chất lượng tân binh được bảo đảm. Công tác tập huấn, huấn luyện được tổ chức theo đúng kế hoạch. Chỉ đạo triển khai công tác quốc phòng địa phương, dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh ở các cấp theo quy định. Tổ chức thành công diễn tập quân sự thành phố Sông Công và huyện Đại Từ bảo đảm đầy đủ nội dung, đúng tiến độ kế hoạch đề ra.

### **2.3.7. Công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội**

- *Tình hình an ninh trật tự*: Tình hình an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh được giữ vững ổn định. Lực lượng Công an chủ động triển khai các phương án, kế hoạch nắm chắc tình hình, tăng cường quản lý địa bàn, đối tượng, không để xảy ra “điểm nóng” về an ninh, trật tự; bảo vệ an toàn tuyệt đối các mục tiêu, các sự kiện quan trọng về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội diễn ra trên địa bàn. Công tác phòng cháy, chữa cháy được cơ quan chức năng tiến hành kiểm tra và nhắc nhở nhằm hạn chế các vụ cháy nổ xảy ra trên địa bàn tỉnh<sup>(19)</sup>.

- *An toàn giao thông*: Ngành chức năng tiếp tục hướng ứng đợt ra quân thực hiện cao điểm kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm trật tự, an toàn giao thông trên toàn tỉnh. Trong 9 tháng đầu năm 2023, tai nạn giao thông tiếp tục được kiềm chế, giảm so với cùng kỳ năm 2022 trên cả 3 tiêu chí<sup>(20)</sup>.

### **3. Một số khó khăn, hạn chế và nguyên nhân**

\* Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số hạn chế, khó khăn như:

- Hoạt động xuất nhập khẩu, sản xuất công nghiệp gặp không ít khó khăn do tình hình lạm phát cao, sức mua giảm ở các thị trường xuất khẩu lớn trên thế giới.

- Tình hình thu ngân sách nhà nước, nhất là thu tiền sử dụng đất còn gặp khó khăn. Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công thấp hơn so với cùng kỳ năm 2022.

- Kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ, lễ lối làm việc của một số cán bộ, công chức, viên chức ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, có khuyết điểm, vi phạm pháp luật đến mức phải xem xét thi hành kỷ luật hoặc khởi tố.

\* Nguyên nhân của những khó khăn, hạn chế:

- Trong 9 tháng đầu năm 2023, tình hình thế giới tiếp tục biến động phức tạp, ảnh hưởng đến nhiều quốc gia, khu vực trên phạm vi toàn cầu; ở trong nước, nền kinh tế chịu áp lực trên nhiều lĩnh vực, nhất là xuất khẩu, thương mại, đầu tư, tài chính, tiền tệ, tỷ giá, lãi suất; trên địa bàn tỉnh, giá nguyên vật liệu và chi phí đầu vào trong sản xuất tăng cao, thị trường xuất khẩu không thuận lợi do nhu cầu tiêu dùng giảm sút đã ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Công tác phối hợp, thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương có lúc còn chưa chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả. Trình độ, năng lực và tinh thần trách nhiệm, tác phong, lễ lối làm việc của một số cán bộ, công chức ở các cơ quan, đơn vị còn còn hạn chế.

<sup>18</sup> Bàn giao quân đủ chỉ tiêu, quân số 1.808 công dân (công dân nam: 1.800, công dân nữ: 08).

<sup>19</sup> Lũy kế 9 tháng năm 2023, trên địa bàn tỉnh có 33 vụ cháy. Không có thiệt hại về người; thiệt hại về tài sản ước tính khoảng 6,8 tỷ đồng. So với cùng kỳ, số vụ cháy tăng 05 vụ và giá trị thiệt hại tăng trên 6 tỷ đồng.

<sup>20</sup> Lũy kế 9 tháng năm 2023, trên địa bàn tỉnh xảy ra 66 vụ TNGT làm 11 người chết và 64 người bị thương. So với cùng kỳ năm 2022, giảm 09 vụ TNGT (-12%), giảm 06 người chết (-35,29%) và giảm 12 người bị thương (-15,79%).

## **II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG QUÝ IV NĂM 2023**

1. Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tiếp tục triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp trong triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2023; đồng thời rà soát, bổ sung những giải pháp thiết thực, cụ thể, phù hợp với ngành, địa phương, phấn đấu hoàn thành, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2023.

Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2024 phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, bảo đảm tập trung, có trọng tâm trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

2. Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2023, phấn đấu giải ngân 100% kế hoạch vốn được giao, đặc biệt với nguồn vốn thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Rà soát, kịp thời đề xuất điều chỉnh kế hoạch vốn giữa các dự án chậm giải ngân sang các dự án có tiến độ giải ngân tốt. Kiểm điểm trách nhiệm các tập thể, người đứng đầu, cá nhân có liên quan trong trường hợp đơn vị có tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp. Tập trung triển khai thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia: Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

3. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nhất là trong lĩnh vực quản lý, sử dụng ngân sách, việc triển khai thực hiện các dự án, công trình đầu tư trong và ngoài ngân sách trên địa bàn. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, đất đai, xây dựng, tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, đồng thời, tăng cường công tác hành chính tư pháp, rà soát các quy định pháp luật trên các lĩnh vực, tích cực tham gia xây dựng các văn bản pháp luật.

4. Tăng cường công tác quản lý thu, chi ngân sách, chống thất thu, nợ đọng thuế; thường xuyên đánh giá khả năng thực hiện các nguồn thu trên địa bàn, thực hiện các giải pháp thiết thực, hiệu quả phấn đấu hoàn thành dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2023, đặc biệt là khoản thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất. Thực hiện nghiêm việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đảm bảo tuân thủ đúng quy trình, thủ tục, pháp luật hiện hành về quản lý đầu tư, ngân sách nhà nước, đấu thầu. Theo dõi chặt chẽ thị trường giá cả, làm tốt công tác bình ổn giá, đấu tranh và xử lý nghiêm đối với các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng.

5. Tiếp tục triển khai thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030; quán triệt, thực hiện nghiêm các quy định tại Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị

hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025; Kế hoạch số 119-KH/TU ngày 09/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên thực hiện Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị và các Văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương.

6. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, chỉ đạo thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; chấn chỉnh lề lối làm việc, khắc phục ngay tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm không dám làm, không dám tham mưu, đề xuất, không dám chịu trách nhiệm trong cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; rút ngắn thời gian xử lý công việc và nâng cao trách nhiệm, năng lực trong công tác chỉ đạo, điều hành. Tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao thứ hạng chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số cải cách hành chính (Par Index), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS). Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chương trình chuyển đổi số theo Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động công vụ; nâng cao hiệu quả cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến trong giải quyết công việc cho người dân, doanh nghiệp.

7. Chủ động có phương án bảo đảm hoàn thành mục tiêu tăng trưởng ngành Nông nghiệp năm 2023. Tiếp tục sử dụng có hiệu quả nguồn lực của Nhà nước kết hợp huy động và lồng ghép với các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới bảo đảm chất lượng, tiến độ, nhất là đối với các xã, huyện đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023. Thường xuyên giám sát diễn biến tình hình dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; chủ động dự báo, phòng ngừa, ứng phó, giảm nhẹ tác động của thiên tai, bảo đảm duy trì sản xuất nông, lâm nghiệp ổn định.

8. Quan tâm thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, giải quyết việc làm cho người lao động, nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân. Nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân; thực hiện tốt công tác cung ứng thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế; tăng cường các giải pháp nâng cao tỷ lệ bao phủ Bảo hiểm y tế. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến du lịch Thái Nguyên; chỉ đạo tổ chức thành công các sự kiện lớn trên địa bàn tỉnh bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, an toàn.

9. Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác quốc phòng, quân sự địa phương. Triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, chủ động phòng ngừa, tấn công trấn áp các loại tội phạm, vi phạm, tệ nạn xã hội; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện, ngăn chặn những vấn đề tiềm ẩn diễn biến phức tạp liên quan đến an ninh, trật tự ngay từ cơ sở, tăng cường đấu tranh đối với các tà đạo, không để xảy ra “điểm nóng”.

Tăng cường hoạt động đối ngoại trên tất cả các lĩnh vực bảo đảm toàn diện, đồng bộ, hiệu quả, nhất là những lĩnh vực tiềm năng, thế mạnh của tỉnh, qua đó thúc đẩy hoạt động xúc tiến thương mại, thu hút đầu tư và các nguồn lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

**10.** Thực hiện nghiêm các quy định về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo; rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc phức tạp, kéo dài. Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở tất cả các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương đề cao trách nhiệm người đứng đầu, bảo đảm công khai, minh bạch. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

**11.** Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông, chú trọng truyền thông chính sách, phổ biến pháp luật; chủ động cung cấp thông tin chính thống, chính xác, nhanh chóng, kịp thời về tình hình kinh tế - xã hội, các chủ trương, cơ chế, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước cho nhân dân thông qua các phương tiện thông tin đại chúng; đồng thời tăng cường công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, nhất là thông tin mạng; phát huy mặt tốt đồng thời tăng cường các biện pháp quản lý, ngăn chặn tối đa thông tin xấu, không chính thống trên các trang mạng Internet.

Trên đây là Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng năm 2023 và nhiệm vụ trọng tâm trong quý IV năm 2023 của UBND tỉnh Thái Nguyên. Yêu cầu các Sở, Ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai, thực hiện. /s

**Nơi nhận:**

- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khoá XIV;
- Đoàn ĐBQH tỉnh TN;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các Ban Xây dựng Đảng thuộc Tỉnh ủy;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể;
- Các Huyện ủy, Thành ủy;
- Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh;
- HĐND&UBND các huyện, thành phố;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Chánh VP và các PVP UBND tỉnh;
- Các chuyên viên NCTH;
- Lưu VT, TH.

loanlh/BC.275/100b

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



**Đặng Xuân Trường**